

Bản án số: 836/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 06/9/2022

Về việc “*tranh chấp ly hôn*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Út

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Lan
2. Bà Đỗ Thị Thu Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Trúc Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 06 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 667/2022/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 7 năm 2022 về việc: “*Tranh chấp ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 339/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà **Phan Thị Tuyết M**, sinh năm 1981

Địa chỉ: Ấp A, xã C, Thị xã E, tỉnh Long An

(có mặt)

2. *Bị đơn:* Ông **Đặng Phú Đ**, sinh năm 1971

Địa chỉ: Đường B, Phường D, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn khởi kiện và các bản tự khai, biên bản hòa giải:

Nguyên đơn, bà Phan Thị Tuyết M trình bày: Bà M và ông Đ tự nguyện tìm hiểu và kết hôn, có đăng ký kết hôn lại tại UBND phường 15, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận kết hôn số 216/2017 ngày 31/10/2017.

Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình không hòa hợp, mâu thuẫn trong cách sống, ông Đ không quan tâm, chăm sóc gia đình. Nay, bà M nhận thấy tình cảm dành cho ông Đ không còn nên yêu cầu được ly hôn với ông Đặng Phú Đ.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Bị đơn ông Đặng Phú Đ có đơn xin vắng mặt và trình bày ý kiến như sau: Ông Đ và bà M tự nguyện kết hôn, trong quá trình chung sống vợ chồng có nhiều mâu thuẫn nên ông Đ đồng ý với yêu cầu ly hôn của bà M. Ông Đ và bà M không có con chung, tài sản chung và nợ chung. Do ông Đ hiện đang công tác ở tỉnh nên xin được vắng mặt khi Tòa án mời làm việc. hòa giải, mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và xét xử.

Tại phiên tòa hôm nay:

Nguyên đơn bà Phan Thị Tuyết M trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà M vẫn giữ nguyên yêu cầu được ly hôn với ông Đ do tình cảm không còn, không thể hàn gắn được.

Về con chung: Không có

Về tài sản chung và nợ chung: Không có

Bị đơn, ông Đặng Phú Đ có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Pháp luật về tố tụng: Bà Phan Thị Tuyết M có đơn khởi kiện về việc ly hôn với bị đơn ông Đặng Phú Đ, ông Đ có địa chỉ cư trú tại Quận G nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a Khoản 1 Điều 35; điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

Căn cứ vào giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 216/2017 do Ủy ban nhân dân phường 15, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 31/10/2017 thì quan hệ hôn nhân giữa bà Phan Thị Tuyết M và ông Đặng Phú Đ là quan hệ hôn nhân hợp pháp, phù hợp với các quy định của Luật Hôn nhân và Gia đình nên được pháp luật bảo vệ.

Bị đơn, ông Đặng Phú Đ có đơn xin xét xử vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Pháp luật về nội dung:

Xét yêu cầu ly hôn bà Phan Thị Tuyết M, căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, ý kiến tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Hạnh phúc gia đình được xây dựng và vun đắp dựa trên tình yêu thương, của cả vợ và chồng. Tuy nhiên, qua trình bày của bà M và ông Đ đều thừa nhận tình cảm dành cho nhau không còn, không thể hàn gắn. Ông Đ cũng đồng ý với yêu cầu ly hôn của bà M. Như vậy, mâu thuẫn giữa bà M và ông Đ đã thật sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài. Do đó, Hội đồng xét chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà M là phù hợp quy định pháp luật.

Về con chung: Không có

Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

[5] Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm bà M phải chịu là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 186, khoản 1 Điều 227, Điều 273, Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 56, 57 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Phan Thị Tuyết M:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Phan Thị Tuyết M được ly hôn với ông Đặng Phú Đ.

- Về con chung: Không có

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

2. Về án phí:

Án phí hôn nhân sơ thẩm bà Phan Thị Tuyết M phải chịu án phí sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí do bà M đã nộp là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0031694 ngày 30/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Về quyền kháng cáo: Bà Phan Thị Tuyết M được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tòa tuyên án. Ông Đặng Phú Đ được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014). Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014)./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP.HCM;
- VKSND Q.Tân Bình;
- Chi cục THADS Q.Tân Bình;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(ĐÃ KÝ VÀ ĐÓNG DẤU)

Trần Thị Hồng Út